

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 11/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cảnh Thảo – Bà Trần Thị Phương Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 390/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **506/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:**

1. Họ và tên: Phan Văn T - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18 tháng 8 năm 1988 tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Xóm 4, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Xuân Vinh – sinh năm 1958 và bà: Hoàng Thị Tứ – 1961; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 31/2019/HSST, ngày 29/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (nộp tiền phạt còn lại 9.000.000 đồng vào ngày 10/10/2022); Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đoàn Văn H - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10 tháng 12 năm 1993 tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Xóm 5, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 25, ngõ 39, đường Nguyễn Thái Học, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Quốc Hường – sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị Năm – 1964; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Phan Thị H - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 17 tháng 5 năm 1989 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Quý – sinh năm 1961 và bà: Phan Thị Thảo – 1966; Chồng: Nguyễn Anh Tuấn – sinh năm 1982; Con có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 20/9/2022, Phan Thị H gọi điện thoại cho Phan Văn T hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến và ma túy đá với tổng số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng), T đồng ý và nói đề hỏi đã có gì gọi lại sau. Sau đó, T gọi điện cho Đoàn Văn H hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến giá 1.000.000 đồng và 1.500.000 ma túy đá, tổng số tiền mua là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). H trả lời đề hỏi đã có gì thông tin lại sau. Sau đó, H gọi điện qua mạng Facebook cho một người đàn ông không quen biết hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến giá 1.000.000 đồng và 1.000.000 ma túy đá với tổng số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người đàn ông này đồng ý và yêu cầu H chuyển tiền qua tài khoản sẽ có ma túy. H gọi điện lại cho T nói chuyển tiền vào tài khoản của H sẽ có ma túy và H đã nhấn số tài khoản cho T. T đồng ý và nói với H sẽ có người chuyển 3.000.000 đồng vào tài khoản H còn thừa 500.000 đồng để đó T lấy sau. Sau khi thống nhất với H xong, T gọi điện cho Huyền nói chuyển tiền vào tài khoản có tên là Đoàn Văn H anh vừa nhấn sang đó sẽ có ma túy. Huyền nhất trí và chuyển khoản 3.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng AGRIBANK có tên Đoàn Văn H, rồi gọi điện lại cho T nói đã chuyển tiền và thống nhất với T khi nào có ma túy thì T đưa ma túy đến vút ở đầu ngõ 99 đường Nguyễn Thái Học, TP Vinh rồi gọi điện Huyền ra lấy. H nhận được 3.000.000 đồng qua tài khoản mang tên Phan Thị H. Sau khi có tiền H gọi điện lại cho người bán ma túy trước đó hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến giá 1.000.000 đồng và 1.000.000 ma túy đá. Người này đọc số tài khoản 0981344134 ngân hàng MB và nói chuyển tiền vào rồi đến cột cổng đài tượng niệm liệt sỹ ở đường Nguyễn Văn Trỗi, thuộc phường Bến Thủy, TP Vinh lấy ma túy. H chuyển 2.000.000 đồng vào số tài khoản trên rồi đi xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEALP màu xám đen bạc mang biển số 37B2-551.03 đến chân cột cổng tượng đài lấy 01 (một) bao ni lông có in chữ nước ngoài, bên trong có một gói ni lông màu trắng chứa 10 viên ma túy hồng phiến và 01 gói ni lông màu trắng chứa ma túy đá. H cầm về đường Hồng Bàng thuộc phường Quang Trung, TP Vinh. Tại đây, H bỏ bao ni lông chứa ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi gọi điện cho T nói đến đường Hồng Bàng lấy ma túy. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày 20/9/2022, T đi xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu xám, đen, vàng mang biển số 38N - 9619 đến H đưa vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy cho T. T cầm ở tay chuẩn bị nổ xe đi thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, thành phố Vinh kiểm tra hành chính thu giữ tại Phan Văn T và Đoàn Văn H gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 bao ni lông có in chữ nước ngoài, mở ra trong có một gói ni lông màu trắng chứa 10 viên hình tròn màu hồng trên mặt mỗi viên có chữ “WY” và 01 gói ni lông màu trắng chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1723 màu đen, có gắn sim số 0389944649 và 01 xe máy mang biển số 37B2-551.03 thu giữ của Đoàn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung Galaxy A6, màu xanh, có gắn sim số 0336665154 và 01 xe máy mang biển số 38N - 9619 thu giữ của Phan Văn T. Ngoài ra, Đoàn Văn H giao nộp 1.000.000 đồng. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường Hưng Dũng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 22/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh triệu tập Phan Thị H đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Huyền xin đầu thú và khai nhận về hành vi mua ma túy mang về nhà cất giấu để sử dụng dần, Huyền giao nộp 01 điện thoại di động nhón hiệu Iphon 8 màu đen có gắn sim số 0962900877.

Tại Kết luận giám định số 1183/KL-KTHS(Đ2 - MT) ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY (ký hiệu M1) thu giữ của Phan Văn T và Đoàn Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 1,035 gam; mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Phan Văn T và Đoàn Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,905 gam”.

Cáo trạng số 19/VKS –TPV ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Phan Văn T, Đoàn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Phan Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn T từ 33 đến 36 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Văn H từ 27 đến 30 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Thị H từ 12 đến 15 tháng tù; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong dán kín thu giữ của Phan Văn T, Đoàn Văn H; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 20/9/2022, tại vỉa hè đường Hồng Bàng thuộc khối 9, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Phan Văn T đang cất giữ trái phép 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 1,940g (một phẩy chín trăm bốn mươi gam) vừa mua của Đoàn Văn H, thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan Công an H khai nguồn gốc số ma túy (Methamphetamine) trên do H mua của người đàn ông (H không biết lai lịch, địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng để bán cho T với giá 2.500.000 đồng, (H thu lợi 500.000 đồng); Sau khi mua được ma túy từ H, T bán lại cho Phan Thị H với giá 3.000.000 đồng (T thu lợi 500.000 đồng). Ngày 22/9/2022, tại cơ quan Công an, Phan Thị H xin đầu thú, khai nhận đã chuyển 3.000.000 đồng để mua số ma túy trên mục đích để sử dụng và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhón hiệu Iphone 8 màu đen có gắn sim số 0962900877. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phan Văn T, Đoàn Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Hành vi của Phan Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Phan Văn T đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tại phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có ông nội là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bố là người khuyết tật nặng được hưởng chế độ chính sách của Nhà nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Đoàn Văn H không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình có bố, ông nội là người có công với nhà nước được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Phan Thị H là người mua ma túy với mục đích để sử dụng, bị cáo chuyển tiền để mua ma túy nhưng chưa nhận được ma túy, khi được triệu tập để làm việc thì đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình có thân nhân là

người có công được nhà nước tặng thưởng huân huy chương, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy chỉ cần xử các bị cáo khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo hiện không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: Phong bì thư niêm phong vật chứng ma túy (methamphetamine) thu giữ của Phan Văn T và Đoàn Văn H là chất cấm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1723 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số điện thoại 0389944649 thu giữ của Đoàn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A6, màu xanh, đã qua sử dụng có gắn sim số điện thoại 0336665154 thu giữ của Phan Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen có gắn sim số 0962900877, đã qua sử dụng, thu giữ của Phan Thị H là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ từ Đoàn Văn H được xác định là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVEALP màu xám đen bạc mang biển số 37B2-551.03, thu giữ của Đoàn Văn H và chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu xôm, đen, vàng mang biển số 38N - 9619, thu giữ của Phan Văn T, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của các tài sản này không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Trong vụ án này, theo lời khai của Đoàn Văn H về người đàn ông đã giao dịch bán ma túy cho H qua số tài khoản 0981344134 Ngân hàng TMCP Quân đội, quá trình điều tra xác minh chủ tài khoản là Hoàng Thị Nga, sinh năm 1987, trú tại xã Đăng Cường, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, từ năm 2020 đến nay Nga không có mặt tại địa phương, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T, Đoàn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Phan Thị H phạm tội phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/9/2022.

Áp dụng vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/9/2022.

Áp dụng vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phan Thị H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/9/2022.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Phan Văn T và Đoàn Văn H còn lại sau khi giám định; Tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước 01

điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1723 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số điện thoại 0389944649 thu giữ của Đoàn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A6, màu xanh, đã qua sử dụng có gắn sim số điện thoại 0336665154 thu giữ của Phan Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen có gắn sim số 0962900877, đã qua sử dụng, thu giữ của Phan Thị H (Vật chứng có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 2023/62 ngày 05/01/2023). Tịch thu xuy quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng thu giữ từ bị cáo Đoàn Văn H, số tiền trên hiện có tại kho bạc nhà nước tỉnh Nghệ An theo chứng từ giao dịch số 0011.000186 ngày 05/12/2022.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Phan Văn T, Đoàn Văn H, Phan Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận

- VKS, THADS TP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồ Hòa